



V 不 V

1. 你 最近 忙不忙?

Nǐ zuìjìn máng bù máng?

2. 你 是 不 是 中国人?

Nǐ shì bú shì Zhōngguó rén?

3. 你 喜欢 不 喜欢 看 电视?

Nǐ xǐhuan bù xǐhuan kàn diànshì?

Tự đúc kết công thức